

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 102/2024/HS-ST

Ngày: 28 – 05 - 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, TP.HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: **Ông Nguyễn Minh Nam**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Nguyễn Văn Khanh**

Bà Nguyễn Thị Cúc

- Thư ký phiên toà: **Bà Thạch Thị Hằng** – Thư ký Toà án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: **Bà Nguyễn Hoàng Hằng** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 05 năm 2024, tại điểm cầu trực tuyến Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội và điểm cầu trực tuyến Trại tạm giam số 01 - Công an thành phố Hà Nội, xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 95/2024/TLST-HS ngày 02 tháng 05 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/2024/QĐXXST-HS ngày 13/05/2024 đối với các bị cáo:

1. NGUYỄN DUY P – sinh năm: 1980; HKTT và chỗ ở: phường Hàng Gai, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; nghề nghiệp: Tự do; con ông Nguyễn Văn Hưng và bà Nguyễn Thị Kim Bích; TATS: Theo danh chỉ bản số 806 ngày 27/12/2023 của Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa P cung cấp thì bị cáo có 01 Tiền án:

Tiền án, tiền sự: 01 tiền án - Bản án số 52/2019/HS-ST ngày 17/04/2019 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội xử phạt 06 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Đã thi hành xong án phí; chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/03/2023 (chưa được xóa án tích) Bị cáo phạm tội lần này là Tái phạm nguy hiểm.

Nhân thân:

- Bản án số 14/2007/HSPT ngày 15/01/2007 của Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xử phạt 10 năm tù về tội Cướp tài sản. Đã thi hành xong án phí; chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/02/2013 (đã xóa án tích).

- Quyết định Xử phạt hành chính 190635 ngày 24/01/2006 của Công an quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội xử phạt tiền 350.000 đồng về hành vi Gây rối trật tự công cộng.

Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 18/12/2023, tạm giam từ ngày 27/12/2023 đến nay tại Trại tạm giam số 2 - Công an Thành phố Hà Nội. (Có mặt)

2. NGUYỄN THỊ TRÀ L – sinh năm: 1979; HKTT và chỗ ở: Số 4 Thụy Khuê, phường Thụy Khuê, quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội.; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; nghề nghiệp: Tự do; Con ông Nguyễn Thăng Long; Con bà Nguyễn Thị Xuân Huệ; Chồng: Nguyễn Tiến Nghĩa; TATS: Theo danh chỉ bản số 807 ngày 27/12/2024 của Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa P cung cấp thì bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 18/12/2023, tạm giam từ ngày 27/12/2023 đến nay tại Trại tạm giam số 2 - Công an Thành phố Hà Nội.

(Có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Nguyễn Thị Kim Bích - Sinh năm: 1945;

HKTT: 36 Hàng Bông, phường Hàng Gai, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 10 phút ngày 18/12/2023, tổ công tác Công an phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội làm nhiệm vụ tại khu vực đê Xuân Quan thuộc phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội phát hiện 01 đôi nam nữ điều khiển xe máy Piaggio Vespa Lx mang biển kiểm soát 88K2-6531 dừng đỗ ven đê có biểu hiện nghi vấn nên tổ công tác mời về trụ sở Công an phường để làm việc, xác minh. Tại công an phường, các đối tượng khai tên là Nguyễn Duy P và Nguyễn Thị Trà L. Quá trình kiểm tra, lực lượng công an phát hiện trong túi ni lông có lạc treo trên chiếc xe máy Piaggio Vespa LX mang biển kiểm soát 88K2-6531 mà P điều khiển có 01 túi ni lông chứa tinh thể màu trắng và 01 túi ni lông chứa 10 viên nén màu hồng có ký tự “WY”. Đồng thời, phát hiện trong giấy loại bột cao cổ bên chân phải của L đang đi 01 túi ni lông chứa tinh thể màu trắng. Tại chỗ, P thừa nhận toàn bộ số tinh thể và thuốc viên thu được là ma túy của P mang theo để giao cho khách nhưng chưa kịp giao thì bị kiểm tra bắt giữ, số ma túy trong giấy của L là do P để vào nhờ L giữ hộ.

Quá trình kiểm tra, tạm giữ Nguyễn Duy P và Nguyễn Thị Trà L có chị Phạm Ngọc An (Sinh năm: 1981, hộ khẩu thường trú: Tổ 22 phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội) là người chứng kiến

Tang vật thu giữ gồm:

- Thu giữ của P: 01 túi ni lông kích thước 4x6cm bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 túi ni lông kích thước 3x4cm chứa 10 viên thuốc màu hồng có ký tự “WY”; 01 ví da màu nâu kích thước 9x12cm; Số tiền 5.205.000 đồng; 01 giấy phép lái xe, 01 căn cước công dân, 01 thẻ ngân hàng VPBank, 01 thẻ ngân hàng MB đều mang tên Nguyễn Duy P; 01 xe máy nhãn hiệu Piaggio Vespa Lx150 màu đen mang biển kiểm soát 88K2-6531; 01 điện thoại Samsung Galaxy Note 20 màu xanh đã qua sử dụng.

- Thu giữ của L: 01 túi ni lông kích thước 4x6cm bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 điện thoại nhãn hiệu Vivo màu xanh đã qua sử dụng.

Tiến hành khám xét khẩn cấp tại nhà của Nguyễn Duy P, Cơ quan điều tra tiếp tục phát hiện và thu giữ được trong ngăn kéo bàn cạnh giường ngủ tầng 3: 01 túi ni lông kích thước 2x3cm chứa tinh thể màu trắng; 01 túi ni lông kích thước 3x6cm chứa tinh thể màu trắng; 01 túi ni lông kích thước 10x15m chứa tinh thể màu trắng.

Tại Cơ quan điều tra:

- Nguyễn Duy P khai nhận: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 18/12/2023, P có nhặt được trên đường một túi ni lông bên trong có 01 túi ni lông chứa tinh thể trắng và 01 túi ni lông 10 viên hồng phiến. Vì là người nghiện nên P nhận ra đó là ma túy và mang về nhà mục đích để có người mua thì sẽ bán để kiếm lời. P chia số ma túy đá vào 5 túi ni lông to nhỏ khác nhau còn 10 viên hồng phiến vẫn để nguyên trong túi ni lông trước đó nhặt được. Sau đó có một người tên “Tều” nhắn tin hỏi mua 05 gam ma túy và 10 viên ma túy tổng hợp, P đồng ý bán với giá 4.300.000 đồng. P cất 01 túi ni lông chứa khoảng 5 gam ma túy đá và 01 túi ni lông chứa 10 viên ma túy cho vào túi lạt lược treo ở móc xe máy đi giao cho khách ở khu vực Long Biên. Ngoài ra, P còn mang thêm 01 gói khoảng 10 gam và cất nhờ vào giày (loại bột cao cổ) bên phải của L. Số ma túy còn lại P để ở nhà. Khi nhét ma túy vào giày L, P không nói đó là cái gì cũng như không cho L biết về việc đi bán ma túy. Khi dừng xe ở mặt đề Xuân Quan thuộc phường Bồ Đề, quận Long Biên, Thành phố Hà Nội thì cả hai bị lực lượng công an kiểm tra và đưa về trụ sở làm việc. Quá trình kiểm tra, cơ quan công an thu giữ được số ma túy như nội dung trên và P khai nhận số ma túy đều là của mình. Công an phường đã lập biên bản, thu giữ đồ vật để xử lý.

- Nguyễn Thị Trà L khai nhận: Sáng ngày 18/12/2023, L cùng P đi từ nhà P ở Hàng Bông đi ăn sáng. Khi rời khỏi nhà, P đi đằng sau và nhét vào bột của L một gói gì đó và bảo “Đồ của tôi gửi bà cầm”. L không hỏi rõ lại là gì nhưng biết là ma

túy vì bản thân L cũng từng sử dụng ma túy với P và P lại giấu ở chỗ bất thường như vậy. Tuy nhiên là loại ma túy gì, số lượng bao nhiêu, để làm gì thì L không biết. Khi đi đường, L có mua một túi lạc để ăn rồi đưa cho P để treo lên xe. Sau khi ăn xong, P chở L sang khu vực Long Biên nói là sang nhà thằng em chơi. Khi P dừng xe ở mặt đê Xuân Quan thuộc phường Bồ Đề, quận Long Biên, Thành phố Hà Nội thì cả hai bị lực lượng công an đến kiểm tra và mời về trụ sở để làm việc. Tại trụ sở công an phường Bồ Đề, cơ quan công an kiểm tra phát hiện số ma túy ở trong túi lạc và trong bột của L như nội dung ở trên. Tại chỗ, P nhận tất cả đều là ma túy của P. L chỉ biết P cho ma túy vào túi giấy của mình; còn số ma túy P để trong túi lạc thì L không biết từ đâu ra, P cho vào lúc nào.

Tại Kết luận giám định số 8400/KL-KTHS ngày 25/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội kết luận “Tang vật thu giữ của Nguyễn Duy P gồm: tinh thể màu trắng bên trong 01 túi ni lông là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 4,979 gam; 10 viên nén màu hồng bên trong 01 túi ni lông đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 1,013 gam. Tang vật thu giữ của Nguyễn Thị Trà L gồm: tinh thể màu trắng bên trong 01 túi ni lông là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 10,117 gam”.

Tại Kết luận giám định số 8465/KL-KTHS ngày 26/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội kết luận “Tinh thể màu trắng bên trong 03 túi ni lông đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 2,338 gam”.

Lời khai của Nguyễn Duy P, Nguyễn Thị Trà L phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập được.

Cáo trạng số: 94/CT-VKS ngày 24 - 04 - 2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố Nguyễn Duy P về tội: Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm i, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự, truy tố Nguyễn Thị Trà L về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của người làm chứng phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra thấy rằng: Hành vi của bị cáo Nguyễn Duy P đã đủ yếu tố cấu thành tội: Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm i, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Trà L đã đủ yếu tố cấu thành tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm i, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS đối với bị cáo Nguyễn Duy P.

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; BLHS đối với bị cáo Nguyễn Thị Trà L.

Về hình phạt:

- Đề nghị xử phạt bị cáo P mức án từ **13 năm đến 13 năm 06 tháng tù**.

- Đề nghị xử phạt bị cáo L mức án từ **06 năm 06 tháng đến 07 năm tù**.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: đề nghị áp dụng Điều 47 của BLHS và Điều 106 của BLTTHS.

- Đề nghị cho tịch thu, tiêu hủy 18,447 gam ma túy Methamphetamine (PC 09 đã thu mẫu để giám định 1,052 gam còn lại 17, 395 gam).

- Đề nghị cho thi hành trả lại bị cáo Nguyễn Thị Trà L 01 điện thoại nhãn hiệu Vivo màu xanh, trả lại bị cáo Nguyễn Duy P số tiền 5.205.000 đồng, 01 giấy phép lái xe, 01 căn cước công dân, 01 thẻ ngân hàng VPBank, 01 thẻ ngân hàng MB Bank.

- Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Vespa LX mang biển kiểm soát 88K-6531 tạm giữ của Nguyễn Duy P: Quá trình điều tra xác định chủ đăng ký xe là anh Nguyễn Hữu Tín (Sinh năm: 1975, hộ khẩu thường trú: phố Hùng Vương, phường Tích Sơn, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc). Đến cuối năm 2022, anh Tín đã bán lại chiếc xe cho một người không quen biết. Khoảng đầu năm 2023, mẹ của P là bà Nguyễn Thị Kim Bích (Sinh năm: 1945; hộ khẩu thường trú: 36 Hàng Bông, phường Hàng Gai, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội) mua lại chiếc xe nêu trên từ một người không quen biết; khi mua không làm giấy tờ mua bán do giá trị thấp; trong quá trình sử dụng đã làm mất giấy đăng ký xe. Ngày 18/12/2023, P mượn bà Bích chiếc xe trên để đi có việc. Việc P sử dụng chiếc xe để đi đâu, làm gì thì bà Bích hoàn toàn không biết. Kết quả tra cứu xác định chiếc xe máy nêu trên không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Bà Bích có đơn xin lại tài sản, tuy nhiên do Nguyễn Duy P sử dụng chiếc xe nêu trên để đi bán ma túy. Đối với 01 điện thoại Samsung Galaxy Note 20 tạm giữ của Nguyễn Duy P: quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại cũng do mẹ của P là bà Nguyễn Thị Kim Bích mua năm 2020 với giá 5.000.000 đồng làm P tiện liên lạc. Khoảng tháng 4/2023, do mất điện thoại nên P mượn của bà Bích để sử dụng một thời gian, khi nào mua điện thoại mới sẽ trả cho bà. Việc P sử dụng chiếc điện thoại như thế nào thì bà Bích hoàn toàn không biết. Bà Bích có đơn xin lại tài sản, tuy nhiên Nguyễn Duy P sử dụng chiếc điện thoại nêu trên để nhắn tin mua bán ma túy. Xác định chiếc xe máy và chiếc điện thoại trên thuộc sở hữu của bà Nguyễn Thị Kim Bích, bị cáo P sử dụng vào việc thực hiện tội phạm bà Bích không biết. Vì vậy, đề nghị cho thi hành trả lại bà Nguyễn Thị Kim Bích 01 xe

máy nhãn hiệu Vespa LX mang biển kiểm soát 88K-6531 và 01 điện thoại Samsung Galaxy Note 20.

Nói lời sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra-Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Xét lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật-tài liệu, bản kết luận giám định, lời khai người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 18/12/2023, tại quận Long Biên và quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, bị cáo Nguyễn Duy P có hành vi tàng trữ 18,447 gam ma túy Methamphetamine mục đích để bán kiếm lời.

Ngày 18/12/2023, tại khu vực đê Xuân Quan thuộc phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội, bị cáo Nguyễn Thị Trà L có hành vi tàng trữ trái phép 10,117 gam ma túy Methamphetamine.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Duy P phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại **điểm i, q khoản 2** Điều 251 Bộ luật hình sự, bị cáo Nguyễn Thị Trà L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, là nguyên nhân làm gia tăng những tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự; gây tác hại cho sức khỏe và gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự trị an tại địa P. Bản thân các bị cáo cũng đủ nhận thức và biết ma túy là chất gây nghiện có tác hại rất lớn cho người sử dụng và đối với xã

hội, các bị cáo cũng nhận thức được hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Song với nhu cầu và lợi ích của bản thân mà các bị cáo đã bất chấp pháp luật và cố tình vi phạm. Nên cần phải có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, cần cách L các bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục và có tác dụng răn đe, đấu tranh phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng TNHS:

Xét bị cáo Nguyễn Duy P có 01 tiền án: Bản án số 52/2019/HS-ST ngày 17/04/2019 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội xử phạt 06 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Đã thi hành xong án phí; chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/03/2023. Bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp Tái phạm nguy hiểm là tình tiết định khung hình phạt đối với bị cáo. Nhân thân bị cáo Nguyễn Duy P có 01 tiền án: Bản án số 14/2007/HSPT ngày 15/01/2007 của Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xử phạt 10 năm tù về tội Cướp tài sản. Đã thi hành xong án phí; chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/02/2013, 01 tiền sự: Quyết định Xử phạt hành chính 190635 ngày 24/01/2006 của Công an quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội xử phạt tiền 350.000 đồng về hành vi Gây rối trật tự công cộng. Theo luật định tiền án, tiền sự trên của bị cáo đã được xóa nhưng bị cáo có nhân thân xấu.

Bị cáo Nguyễn Thị Trà L không có tiền án, tiền sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS.

- Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có khả năng thi hành phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Cho tịch thu, tiêu hủy 18,447 gam ma túy Methamphetamine (PC 09 đã thu mẫu để giám định 1,052 gam còn lại 17,395 gam) là vật Nhà nước cấm lưu hành.

- Cho thi hành trả lại bị cáo Nguyễn Thị Trà L 01 điện thoại nhãn hiệu Vivo màu xanh, trả lại bị cáo Nguyễn Duy P số tiền 5.205.000 đồng, 01 giấy phép lái xe, 01 căn cước công dân, 01 thẻ ngân hàng VPBank, 01 thẻ ngân hàng MB Bank do không liên quan đến tội phạm.

- Cho thi hành trả lại bà Nguyễn Thị Kim Bích 01 xe máy nhãn hiệu Vespa LX mang biển kiểm soát 88K-6531 và 01 điện thoại Samsung Galaxy Note 20 do bà Bích là chủ sở hữu hợp pháp của các tài sản trên, việc bị cáo P sử dụng vào việc thực hiện tội phạm bà Bích không biết.

Đại diện VKSND quận Long Biên đề nghị về hình phạt chính, hình phạt bổ sung, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS và xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp với nhận định của HĐXX.

[6] Về vấn đề khác:

Đối với đối tượng có tên là Tể đặt mua ma túy của Nguyễn Duy P ngày 18/12/2023, P khai chỉ biết tên là Thắng Tể, khoảng 35 tuổi, cao 1m65, người béo đậm, có nhà ở khu vực phố Bồ Đề thuộc phường Bồ Đề, quận Long Biên, Hà Nội. Cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát, xác minh xác định không có đối tượng nào như mô tả của P nêu trên. Do đó, Cơ quan điều tra chưa có cơ sở để điều tra làm rõ.

[7] Về án phí:

Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo và người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lý trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Duy P phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo Nguyễn Thị Trà L phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy

Căn cứ điểm i, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Duy P 12 (Mười hai) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/12/2023.

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Thị Trà L 06 (Sáu) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/12/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 1 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Cho tịch thu, tiêu hủy 18,447 gam ma túy Methamphetamine (PC 09 đã thu mẫu để giám định 1,052 gam còn lại 17, 395 gam).

- Cho thi hành trả lại bị cáo Nguyễn Thị Trà L 01 điện thoại nhãn hiệu Vivo màu xanh, trả lại bị cáo Nguyễn Duy P số tiền 5.205.000 đồng, 01 giấy

phép lái xe, 01 căn cước công dân, 01 thẻ ngân hàng VPBank, 01 thẻ ngân hàng MB Bank.

- Cho thi hành trả lại bà Nguyễn Thị Kim Bích 01 xe máy nhãn hiệu Vespa LX mang biển kiểm soát 88K-6531 và 01 điện thoại Samsung Galaxy Note 20.

(Hiện có tại chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25/04/2024 và giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 25/04/2024)

3. Về án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 bộ luật Tố tụng Hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án./.

Nơi nhận

- TANDTP.Hà Nội;
- VKSNDTP.Hà Nội;
- Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Công an quận Long Biên;
- Chi cục THA. DS quận Long Biên;
- Cơ quan THA.HS quận Long Biên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP/TA.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Minh Nam